



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0043713

(51)^{2020.01} B65D 51/06; A45C 11/20

(13) B

(21) 1-2022-00953

(22) 14/07/2020

(86) PCT/AU2020/050727 14/07/2020

(87) WO2021/011995 28/01/2021

(30) 2019208141 22/07/2019 AU

(45) 25/02/2025 443

(43) 25/04/2022 409A

(73) B.BOX FOR KIDS DEVELOPMENTS PTY LTD (AU)

Unit 5, 677 Springvale Road, Mulgrave, Victoria 3170, Australia

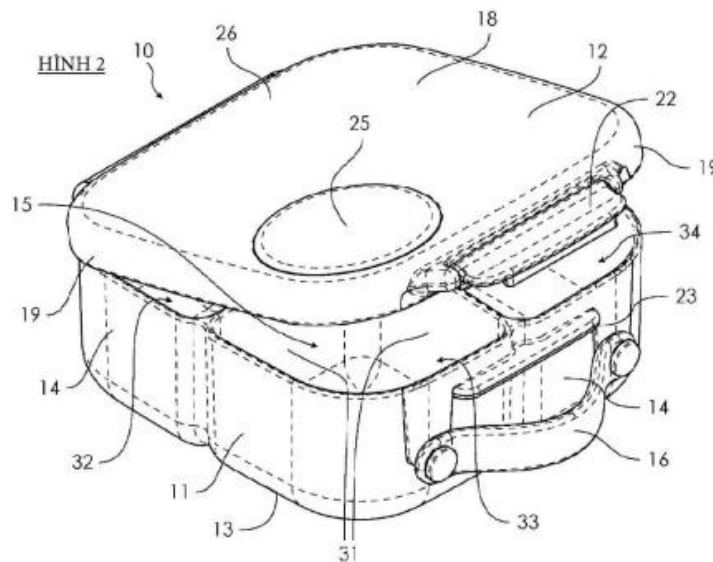
(72) TJERNBERG, Lisa, Edlund (SE); AMATOURY, Sylvain, Jacques (FR).

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) VẬT CHỨA

(21) 1-2022-00953

(57) Sáng chế đề cập đến vật chứa thực phẩm (10), vật chứa (10) có phần dưới cùng của vật chứa (11) và nắp vật chứa (12). Phần dưới cùng của vật chứa (11) có đáy (13) và các thành (14) dựng đứng từ đáy (13) để định ra phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa (15). Nắp vật chứa (12) có phần che trên (18) và các cạnh bên (19) và phần che trên (18) phủ lên đáy (13) khi nắp (12) ở trong kết nối kín với phần dưới cùng (11). Phần che trên (18) bao gồm phần có thể biến dạng đàn hồi (25) và phần không đàn hồi (26). Mỗi phần trong số phần có thể biến dạng đàn hồi (25) và phần không đàn hồi (26) phủ lên các phần khác nhau của đáy (13) khi nắp (12) ở trong kết nối kín với phần dưới cùng (11). Phần có thể biến dạng đàn hồi (25) làm thuận lợi cho việc chứa mặt hàng ở trong phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa (15) mà nằm trên phần của đáy (13) mà nằm dưới phần có thể biến dạng đàn hồi (25) và kéo dài đến khi tiếp xúc với phần có thể biến dạng đàn hồi (25) khi nắp (12) được dịch chuyển vào trong sự kết nối kín với phần dưới cùng (11), nhờ phần có thể biến dạng đàn hồi (25) biến dạng đàn hồi hướng ra ngoài khỏi đáy (13) tiếp xúc với mặt hàng.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến vật chứa để lưu trữ và vận chuyển các mặt hàng. Sáng chế đã được phát triển dưới dạng vật chứa thực phẩm để lưu trữ mặt hàng thực phẩm để tiêu thụ sau, thường là tiêu thụ cùng ngày. Do đó sẽ thuận tiện khi mô tả sáng chế liên quan đến việc sử dụng này. Tuy nhiên, cần hiểu rõ rằng vật chứa theo sáng chế không giới hạn ở vật chứa thực phẩm và có thể là vật chứa để chứa mặt hàng thích hợp bất kỳ.

Về vật chứa thực phẩm, một ví dụ về kiểu sử dụng mà vật chứa thực phẩm có thể được dùng là để lưu trữ thực phẩm khi bố mẹ cung cấp bữa trưa và bữa ăn nhẹ ở trường cho trẻ em ở tuổi đến trường.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Phản thảo luận về tình trạng kỹ thuật của sáng chế sau đây được dự định để làm thuận lợi để hiểu sáng chế. Tuy nhiên, cần hiểu rõ rằng phản thảo luận này không phải là sự xác nhận hoặc sự công nhận rằng khía cạnh bất kỳ của phản thảo luận này là một phần của hiểu biết chung thông thường vào ngày ưu tiên của đơn này.

Vật chứa thực phẩm để lưu trữ và vận chuyển mặt hàng thực phẩm để tiêu thụ sau là sẵn có. Nhiều trẻ tập đi và trẻ em ở tuổi đến trường mang thực phẩm hàng ngày mỗi ngày ở tuổi trước khi đến trường hoặc ở tuổi đến trường trong các vật chứa này. Tương tự, nhiều nhân viên trưởng thành mang đồ ăn nhẹ và bữa trưa đến nơi làm việc trong vật chứa thực phẩm. Vật chứa thực phẩm dùng theo phương thức này được làm gần như riêng biệt từ nhựa về cơ bản là cứng và có chứa đáy và nắp. Đáy thường tạo thành thành phần chính của không gian chứa để lưu trữ thực phẩm, mặc dù nắp cũng có thể góp phần tạo thành không gian chứa.

Đáy và nắp thường được kết nối với nhau bằng bản lề tại một rìa và thành phần kẹp và chốt phối hợp tại rìa đối diện. Thành phần kẹp và chốt phối hợp để bắt chặt nắp ở tình trạng kín tương quan với đáy.

Ở tình trạng kín của vật chứa, chiều cao của không gian chứa ở trong vật chứa được định ra bằng khoảng cách giữa các bề mặt quay vào nhau của đáy và nắp. Chiều cao đã định này loại trừ việc lưu trữ trong vật chứa của mặt hàng thực phẩm có chiều cao lớn hơn chiều cao của không gian chứa. Bản chất cứng của đáy và nắp có nghĩa là

nếu mặt hàng thực phẩm mà có chiều cao lớn hơn chiều cao của không gian chứa được lưu trữ trong vật chứa thực phẩm, nắp phải để hé tương quan với đáy để chứa mặt hàng thực phẩm lớn hơn, hoặc mặt hàng thực phẩm phải được mang riêng rẽ khỏi vật chứa thực phẩm. Mỗi trong hai hiệu quả này thường là điều không mong muốn, do việc để nắp không kẹp hoặc không chốt với đáy có thể làm rò rỉ mặt hàng thực phẩm từ trong vật chứa, trong khi mang các mặt hàng thực phẩm riêng rẽ từ vật chứa thực phẩm có thể có nghĩa là chúng không được nhận thấy để tiêu thụ. Đôi khi mặt hàng thực phẩm có thể được cắt thành các mảnh nhỏ hơn mặc dù có thể không mong muốn vì nó đòi hỏi sự chuẩn bị nhiều hơn và có thể dẫn đến sự hư hại về bề ngoài nhìn thấy và giá trị dinh dưỡng của mặt hàng thực phẩm căn cứ vào việc mặt hàng thực phẩm có thể được lưu trữ trong khoảng thời gian dài ở trong vật chứa.

Đăng ký kiểu dáng Na Uy 084240 của UNIKIA AS minh họa vật chứa thực phẩm mà có vòm nhô hướng ra ngoài tại một đầu. Vòm này có khả năng cho phép các mặt hàng thực phẩm mà không vừa bên trong các phần khác của vật chứa để vừa trong phần vòm, tuy nhiên, hình dạng của vòm được cố định và nhờ đó khả năng chứa các mặt hàng này bị giới hạn. Tức là, nếu mặt hàng hình vuông tì vào bề mặt trong của vòm hướng về phía chu vi của vòm, thì chiều cao đầy đủ của vòm không thể được sử dụng để chứa mặt hàng. Hơn nữa, do vòm được cố định theo hình dạng, vòm luôn luôn nhô ra khỏi nắp vật chứa và do đó làm tăng vĩnh viễn dung tích của vật chứa. Do đó vật chứa thực phẩm của đăng ký kiểu dáng này không dễ dàng giải quyết được vấn đề về việc chứa mặt hàng có chiều cao lớn hơn chiều cao của không gian chứa của vật chứa thực phẩm.

Sáng chế nhằm đề xuất vật chứa, chẳng hạn như vật chứa thực phẩm mà khắc phục hoặc ít nhất là làm giảm bớt các nhược điểm ở trên bằng vật chứa này.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Theo sáng chế sáng chế đề xuất vật chứa, vật chứa này có:

phần dưới cùng của vật chứa, và

nắp vật chứa,

phần dưới cùng của vật chứa có đáy và thành dựng đứng từ đáy để định ra phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa,

nắp vật chứa có phần che trên và các cạnh bên, phần che trên phủ lên đáy khi nắp ở trong sự kết nối kín với phần dưới cùng,

phần che trên bao gồm phần có thể biến dạng đàn hồi và phần không đàn hồi, mỗi trong số phần có thể biến dạng đàn hồi và phần không đàn hồi phủ lên các phần khác nhau của đáy khi nắp ở trong sự kết nối kín với phần dưới cùng,

phần có thể biến dạng đàn hồi làm thuận lợi cho việc chứa mặt hàng ở trong phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa mà nằm trên phần của đáy mà nằm dưới phần có thể biến dạng đàn hồi và kéo dài đến khi tiếp xúc với phần có thể biến dạng đàn hồi khi nắp được dịch chuyển vào trong sự kết nối kín với phần dưới cùng của vật chứa, bằng phần có thể biến dạng đàn hồi làm biến dạng đàn hồi hướng ra ngoài ra xa khỏi đáy tiếp xúc với mặt hàng.

Vật chứa theo sáng chế có thể làm thuận lợi theo cách có lợi cho việc chứa các mặt hàng, chẳng hạn như các mặt hàng thực phẩm, mà có chiều cao vượt quá chiều cao của không gian chứa của vật chứa, bằng phần có thể biến dạng đàn hồi làm biến dạng đàn hồi hướng ra ngoài nhờ đó chiều cao của không gian chứa được tăng lên. Sự biến dạng đàn hồi và do đó sự tăng lên của không gian chứa là tạm thời, vì phần có thể biến dạng đàn hồi có thể khôi phục đến trạng thái hoặc hình dạng trước khi được làm biến dạng khi mặt hàng mà gây ra sự biến dạng đàn hồi được tháo ra khỏi vật chứa. Sau đây mặt hàng thuộc kiểu này sẽ được đề cập đến dưới dạng mặt hàng “quá cỡ”.

Theo cách có lợi, với sự biến dạng đàn hồi của phần có thể biến dạng đàn hồi, mặt hàng quá cỡ có thể được chứa ở trong vật chứa và nắp vật chứa có thể được đóng lên phần dưới cùng của vật chứa nhờ đó vật chứa có thể được đóng lại. Điều này ngăn chặn sự rò rỉ của các mặt hàng từ trong vật chứa mà theo cách khác có thể xảy ra nếu nắp bị hé tương quan với phần dưới cùng của vật chứa để cho mặt hàng quá cỡ được đặt ở trong vật chứa. Hơn nữa, trong vật chứa trong đó nắp bịt kín phần dưới cùng của vật chứa khi đóng nắp lên phần dưới cùng của vật chứa, bộ phận biến dạng đàn hồi theo sáng chế cho phép các mặt hàng quá cỡ được chứa cho phép sự bịt kín được tạo ra mặc dù tồn tại mặt hàng quá cỡ ở trong vật chứa. Điều này có nghĩa là mặt hàng thực phẩm mà đòi hỏi vật chứa phải được bịt kín để ngăn chặn mặt hàng khỏi hư hỏng hoặc rò rỉ, có thể vẫn được lưu trữ ở trong vật chứa dù mặt hàng quá cỡ cũng có mặt trong vật chứa. Hơn nữa, trong vật chứa theo sáng chế mặt hàng quá cỡ có thể được giữ lại với các mặt

hàng khác ở trong vật chứa, nhờ đó mặt hàng quá cỡ không có khả năng bị bỏ qua để tiêu thụ.

Dự định rằng mỗi phần trong số phần có thể biến dạng đàn hồi và phần không đàn hồi của phần che trên được đặt cách quãng với đáy của phần dưới cùng của vật chứa khi nắp ở trong sự kết nối kín với phần dưới cùng của vật chứa, nhờ đó các mặt hàng có thể nằm dưới mỗi phần trong số các phần này khi nắp được dịch chuyển vào trong sự kết nối kín phần dưới cùng của vật chứa. Do đó, dự định rằng các mặt hàng mà được đặt vào trong phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa có thể được đặt ở vị trí trong đó chúng nằm dưới phần có thể biến dạng đàn hồi hoặc phần không đàn hồi, nhưng tại chỗ mà mặt hàng có kích thước hoặc chiều cao mà ngăn chặn hoặc sẽ ngăn chặn nắp được dịch chuyển vào trong sự kết nối kín với phần dưới cùng của vật chứa khi mặt hàng nằm dưới phần không đàn hồi, mặt hàng này có thể được đặt hoặc được định vị lại là nằm dưới phần có thể biến dạng đàn hồi, nhờ đó việc đóng nắp trên phần dưới cùng của vật chứa có thể được làm thuận lợi do sự biến dạng hướng ra ngoài của phần có thể biến dạng đàn hồi.

Vật chứa theo sáng chế có thể ở hình dạng thích hợp bất kỳ, chẳng hạn như nhìn chung là hình vuông, hình chữ nhật, hình tròn hoặc hình ô van. Vật chứa theo sáng chế có thể có nắp vật chứa dưới dạng nắp có thể tháo ra được, nhờ đó nó có thể được tháo ra hoàn toàn khỏi phần dưới cùng của vật chứa để mở vật chứa, hoặc nắp có thể được gắn cố định vào phần dưới cùng của vật chứa, chẳng hạn như bằng bản lề. Vật chứa có thể bao gồm việc sắp xếp kẹp hoặc chốt thích hợp để bắt chặt nắp trong kết nối kín với phần dưới cùng của vật chứa khi vật chứa cần được đóng.

Trong vật chứa theo sáng chế phần dưới cùng của vật chứa có thể bao gồm ít nhất là một vách ngăn ở trong phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa để tạo thành ít nhất là hai ngăn. Các ngăn riêng lẻ cho phép mặt hàng mà được chứa trong vật chứa được tách khỏi nhau. Ví dụ như, mặt hàng thực phẩm mà có thể chảy nước trong vật chứa, chẳng hạn như mặt hàng được làm lạnh từ trước ví dụ như trái cây hoặc đồ uống, có thể được tách khỏi mặt hàng thực phẩm hấp thụ hơi ẩm, chẳng hạn như bánh mì kẹp. Phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa có thể được chia thành hai ngăn. Theo cách khác, nhiều hơn hai ngăn có thể được tạo ra. Các ngăn có thể có kích thước bằng nhau hoặc kích thước không bằng nhau. Khi nhiều hơn hai ngăn được tạo

ra, hai trong số các ngăn có thể có kích thước bằng nhau và một hoặc nhiều ngăn có thể có kích thước khác nhau.

Ở các dạng nêu trên theo sáng chế, phần có thể biến dạng đàn hồi có thể phủ lên ngăn đơn lẻ trong số các ngăn. Theo cách khác, phần có thể biến dạng đàn hồi có thể phủ lên hai hoặc hơn hai ngăn. Ví dụ như, phần có thể biến dạng đàn hồi có thể kéo dài qua hai ngăn liền kề, bắc cầu qua vách ngăn giữa các ngăn liền kề. Theo cách khác, phần có thể biến dạng đàn hồi thứ nhất có thể phủ lên một ngăn và phần có thể biến dạng đàn hồi thứ hai có thể phủ lên ngăn khác, chẳng hạn như ngăn liền kề. Theo cách khác, các ngăn mà các phần có thể biến dạng đàn hồi thứ nhất và thứ hai phủ lên có thể được đặt cách xa nhau bởi các ngăn trung gian khác. Ở các dạng này theo sáng chế, các phần có thể biến dạng đàn hồi thứ nhất và thứ hai có thể được tách bởi phần không đàn hồi.

Các phần có thể biến dạng đàn hồi thứ nhất và thứ hai có thể được dùng ngay cả trong vật chứa trong đó không có vách ngăn được bố trí. Các phần có thể biến dạng đàn hồi thứ nhất và thứ hai có thể đơn giản là được tạo ra khi sự dự phòng là cần thiết hoặc được coi là mong muốn để chứa các mặt hàng quá cỡ trong vật chứa.

Phần có thể biến dạng đàn hồi có thể có hình dạng thích hợp bất kỳ. Phần có thể biến dạng đàn hồi có thể, ví dụ như có hình dạng bất kỳ trong số các hình dạng nhìn chung là hình vuông, hình chữ nhật, hình tròn hoặc hình ô van ví dụ như, mặc dù hình tròn được coi là thích hợp nhất do áp lực được tạo ra trong phần có thể biến dạng đàn hồi khi sự biến dạng đàn hồi nhìn chung là sẽ được tạo ra như nhau qua phần có thể biến dạng đàn hồi. Tuy nhiên, phần che trên có thể bao gồm phần có thể biến dạng đàn hồi có các hình dạng khác nhau như có thể cần thiết. Ví dụ như, khi phần có thể biến dạng đàn hồi kéo dài qua hai ngăn liền kề, phần này có thể dài hơn chiều rộng của nó và nhờ đó có thể là hình chữ nhật hoặc hình ô van.

Khi phần có thể biến dạng đàn hồi ở trạng thái không biến dạng hoặc nghỉ nhờ đó nó không được ăn khớp bởi mặt hàng quá cỡ trong khi đóng nắp vật chứa lên phần dưới cùng của vật chứa, phần có thể biến dạng đàn hồi có thể có dạng nhìn chung là phẳng. Ở dạng này theo sáng chế, phần có thể biến dạng đàn hồi biến dạng hướng ra ngoài, bằng vật liệu kéo giãn từng phần. Theo cách khác, phần có thể biến dạng đàn hồi có thể được tạo thành có mặt cắt ngang nhìn chung là lượn sóng ở trạng thái không biến dạng hoặc nghỉ. Đối với phần hình tròn có thể biến dạng đàn hồi, sự lượn sóng có thể

được tạo thành khi làm tăng đường kính đường tròn. Ở dạng sau theo sáng chế, do phần có thể biến dạng đàn hồi biến dạng hướng ra ngoài, mặt cắt ngang lượn sóng sẽ tự biến dạng với sự lượn sóng trở nên nông hơn đến khi sự lượn sóng biến mất. Sau đó sự biến dạng khác của phần có thể biến dạng đàn hồi có thể diễn ra bởi vật liệu giãn một phần. Mặt cắt ngang lượn sóng là một ví dụ của dạng không phẳng của phần có thể biến dạng đàn hồi và các dạng không phẳng khác nằm trong phạm vi của sáng chế.

Phần có thể biến dạng đàn hồi và phần không đàn hồi có thể được tạo thành trong phần che trên của nắp vật chứa theo phương thức thích hợp bất kỳ. Ví dụ như, phần có thể biến dạng đàn hồi và phần không đàn hồi có thể được tạo liền khối. Điều này có thể đạt được bằng phần có thể biến dạng đàn hồi được tạo thành từ cùng vật liệu làm phần không đàn hồi nhưng với phần có thể biến dạng đàn hồi có đoạn thành mỏng hơn so với phần không đàn hồi. Ví dụ như, vật liệu thông thường của các phần đàn hồi và không đàn hồi có thể là polypropylen và độ dày thành của phần không đàn hồi có thể nằm trong khoảng từ hơn 2 đến 4 mm, trong khi độ dày thành của phần có thể biến dạng đàn hồi nằm trong khoảng từ 0,2 đến 1 mm. Dạng này theo sáng chế có thể được sản xuất bằng phần che trên được tạo thành bằng cách đổ khuôn.

Theo cách khác, phần có thể biến dạng đàn hồi và phần không đàn hồi có thể được tạo thành riêng rẽ. Dạng này theo sáng chế cũng có thể được sản xuất bằng phần che trên được tạo thành bằng cách đổ khuôn, nhờ đó quy trình đổ khuôn bằng cách ép chồng hai vật liệu riêng lẻ, một vật liệu cho phần có thể biến dạng đàn hồi và vật liệu khác cho phần không đàn hồi.

Ở các dạng khác theo sáng chế, phần che trên có chứa đế làm bằng vật liệu không đàn hồi để tạo thành phần không đàn hồi của phần che trên và tạo thành lỗ trong đế để tiếp nhận phần có thể biến dạng đàn hồi. Lỗ có thể là lỗ tròn, hoặc hình dạng lỗ thích hợp bất kỳ chẳng hạn như lỗ hình vuông, hình chữ nhật hoặc hình ô van, thích hợp để tạo thành hình dạng của phần có thể biến dạng đàn hồi cần thiết. Ở dạng này theo sáng chế, phần có thể biến dạng đàn hồi có thể kéo dài qua lỗ chẳng hạn như từ bên trên lỗ, hoặc dưới lỗ hoặc phần có thể biến dạng đàn hồi có thể kết nối với lỗ, chẳng hạn như với viền của lỗ.

Trong khi phần có thể biến dạng đàn hồi có thể chỉ kết nối với viền của lỗ, trong sự sắp xếp thay thế theo sáng chế, phần có thể biến dạng đàn hồi cũng có thể kết nối với

bề mặt ngoài hoặc trong của phần không đàn hồi của phần che trên, với điểm hoặc khu vực kết nối được đặt cách quãng vào phía trong từ viên. Bằng sự sắp xếp này, sự kết nối chặt hơn có thể được tạo ra giữa phần có thể biến dạng đàn hồi và phần không đàn hồi của phần che trên.

Sự kết nối với bề mặt ngoài hoặc trong của phần không đàn hồi của phần che trên có thể được tạo ra theo phương thức thích hợp bất kỳ, chẳng hạn như bằng sự kết nối keo. Tuy nhiên, ưu điểm có thể được tạo ra cho mục đích làm sạch bằng cách có phần có thể biến dạng đàn hồi được kết nối theo cách tháo ra được với bề mặt liên quan của phần không đàn hồi. Do đó, ở một số dạng theo sáng chế, mặt phẳng của phần không đàn hồi mà phần có thể biến dạng đàn hồi được gắn vào bao gồm rãnh mà một phần của phần có thể biến dạng đàn hồi được tiếp nhận và được bắt chặt vào đó. Rãnh có thể hoàn toàn bao xung quanh lỗ mà phần có thể biến dạng đàn hồi kéo dài qua, hoặc các đoạn rãnh có thể được tạo ra mà các mặt cắt riêng rẽ của phần có thể biến dạng đàn hồi được tiếp nhận và được bắt chặt vào đó. Ở các dạng khác theo sáng chế, sự kết nối ăn khớp bằng áp lực có thể được thực hiện giữa phần có thể biến dạng đàn hồi và phần không đàn hồi, mà có thể có chứa các phần nhô ở trên phần có thể biến dạng đàn hồi mà đẩy vào trong và vẫn được kết nối ở trong các lỗ được tạo thành trong phần không đàn hồi.

Sự kết nối với bề mặt ngoài hoặc trong của phần không đàn hồi của phần che trên có thể được tạo ra có hoặc không có phần có thể biến dạng đàn hồi được kết nối với viên của lỗ trong phần không đàn hồi. Ở một số dạng theo sáng chế, phần có thể biến dạng đàn hồi được kết nối với bề mặt ngoài hoặc trong của phần không đàn hồi và phần có thể biến dạng đàn hồi kéo dài qua lỗ của phần không đàn hồi mà không có kết nối với viên của lỗ. Ở các dạng khác theo sáng chế, có sự ăn khớp giữa phần có thể biến dạng đàn hồi và viên của lỗ, nhưng sự ăn khớp này chỉ là sự ăn khớp đỡ hoặc chạm. Kiểu ăn khớp này có thể hỗ trợ để bắt chặt phần có thể biến dạng đàn hồi ở đúng vị trí.

Mặc dù phần thảo luận ở trên đề cập đến lựa chọn của phần có thể biến dạng đàn hồi kết nối với bề mặt ngoài hoặc trong của phần không đàn hồi của phần che trên, điều mong đợi là sự kết nối, nếu được tạo ra, sẽ thường được tạo ra với bề mặt trong của phần không đàn hồi. Ở sự sắp xếp này, khi sự ăn khớp giữa phần có thể biến dạng đàn hồi và viên của lỗ chỉ là sự ăn khớp đỡ hoặc chạm, sự sắp xếp này có thể là để cho phần có thể biến dạng đàn hồi có thể được kết nối với bề mặt trong của phần không đàn hồi

và một phần của phần đó có thể kéo dài vào trong lỗ trong phần không đàn hồi và có thể đỡ rìa phủ ngoài của viên của lỗ.

Phần có thể biến dạng đàn hồi có thể được tạo thành dưới dạng một phần của lớp bọt mà được gắn vào bên trong của nắp vật chứa và bọt kín vào các bề mặt của phần dưới cùng của vật chứa khi nắp ở trong sự kết nối kín với đáy. Lớp bọt có thể, ví dụ như, bọt kín vào các đầu trên hoặc các rìa phủ ngoài của các thành của phần dưới cùng của vật chứa cũng như là các đầu trên hoặc các rìa phủ ngoài của vách ngăn bất kỳ được tạo ra ở trong phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa. Lớp bọt có thể bao gồm các rãnh nhằm mục đích bọt kín mà đầu trên của các thành của phần dưới cùng của vật chứa và/hoặc các vách ngăn bất kỳ kéo dài vào trong đó khi nắp ở trong sự kết nối kín với đáy.

Lớp bọt có thể được gắn với nắp vật chứa theo phương thức thích hợp bất kỳ và có thể được gắn bằng cùng cách sắp xếp gắn được mô tả ở trên liên quan đến sự kết nối của phần có thể biến dạng đàn hồi với nắp.

Do đó lớp bọt có thể bao gồm phần bọt kín và phần có thể biến dạng đàn hồi và hai phần này có thể làm bằng cùng vật liệu nhờ đó lớp bọt là thành phần mảnh đơn lẻ. Phần bọt kín có thể kéo dài qua toàn bộ đáy của phần dưới cùng của vật chứa không phải là phần của đáy mà phần có thể biến dạng đàn hồi phủ lên, hoặc, tại chỗ mà phần dưới cùng của vật chứa được phân chia, phần bọt kín có thể kéo dài qua một hoặc nhiều ngăn. Ở một số dạng theo sáng chế, lớp bọt kéo dài qua hai ngăn với phần có thể biến dạng đàn hồi phủ lên một ngăn trong số hai ngăn và phần bọt kín phủ lên ngăn còn lại. Ở một dạng theo sáng chế, phần dưới cùng của vật chứa bao gồm ba ngăn và lớp bọt phủ lên hai trong số các ngăn này.

Phần có thể biến dạng đàn hồi có thể có chứa hai đế riêng lẻ, có chứa đế phía ngoài và đế phía trong, mỗi đế kéo dài qua lỗ của phần không đàn hồi. Ở một số dạng theo sáng chế, đế phía ngoài có thể được gắn với viên của lỗ và đế phía trong có thể được gắn với bề mặt trong hoặc ngoài của phần không đàn hồi của phần che trên, nằm cách quãng với viên. Điều mong đợi là đế phía trong thường được tạo ra đến bề mặt trong của phần không đàn hồi. Ở dạng này theo sáng chế, một trong số đế phía trong và bề mặt trong của phần không đàn hồi có thể xác định rãnh và cái kia trong số đế phía trong và bề mặt trong của phần không đàn hồi có thể có phần nhô để được tiếp nhận ở

trong rãnh, nhờ đó việc tiếp nhận phần nhô ở trong rãnh gắn đế phía trong với bề mặt trong của phần không đàn hồi. Ở các dạng khác theo sáng chế, sự kết nối ăn khớp bằng áp lực có thể được tạo ra giữa đế phía trong và bề mặt trong của phần không đàn hồi, mà có thể có chứa các phần nhô trên đế phía trong mà đẩy vào trong và vẫn được kết nối ở trong các lỗ được tạo thành trong phần không đàn hồi.

Ở dạng ở trên theo sáng chế, đế phía ngoài là lớp ép chồng và đế phía trong là lớp bịt có thể tháo ra được.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Để sáng chế có thể được hiểu đầy đủ hơn, bây giờ một số phương án sẽ được mô tả có tham chiếu đến các hình vẽ trong đó:

Hình 1 minh họa vật chứa theo sáng chế với vật chứa được thể hiện ở tình trạng kín.

Hình 2 minh họa vật chứa của hình 1 với nắp của vật chứa ở vị trí mở hoặc đóng hờ.

Hình 3 là mặt cắt ngang của vật chứa của hình 1 qua mặt cắt A-A của hình 1.

Hình 4 là mặt cắt ngang của vật chứa của hình 2 qua mặt cắt A-A của hình 1 nhưng với nắp của vật chứa ở vị trí mở hoặc đóng hờ như được thể hiện trên hình 2.

Hình 5 là mặt cắt ngang của vật chứa của hình 1 thể hiện phần có thể biến dạng đàn hồi được làm biến dạng hướng ra ngoài.

Hình 6 minh họa vật chứa của hình 1 với nắp của vật chứa ở vị trí mở hoàn toàn.

Từ Hình 7 đến Hình 12 minh họa các sắp xếp khác nhau để tạo thành phần có thể biến dạng đàn hồi.

Mô tả chi tiết sáng chế

Các hình vẽ kèm theo thể hiện vật chứa thực phẩm theo một phương án của sáng chế. Tuy nhiên cần hiểu rõ rằng, vật chứa thực phẩm 10 của các hình vẽ chỉ là một dạng của vật chứa mà sáng chế áp dụng cho.

Vật chứa thực phẩm của hình 1 và hình 2 bao gồm phần dưới cùng của vật chứa 11 và nắp vật chứa 12. Phần dưới cùng của vật chứa 11 có đáy 13 mà các thành 14 dựng

đứng lên từ đó. Đáy 13 và các thành 14 xác định phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa 15. Được cố định vào thành trước 14 là quai xách 16.

Nắp vật chứa 12 có phần che trên hình chữ nhật 18 và các cạnh bên 19 trong đó các cạnh bên 19 tạo thành vành kéo dài hướng xuống dưới quanh phần che trên 18 mà ở tình trạng kín của vật chứa 10, gối lên các đầu trên của các thành 14. Các cạnh bên 19 kéo dài nhìn chung là vuông góc với phần che trên 18.

Nắp 12 được kết nối với phần dưới cùng của vật chứa 11 thông qua bản lề sau 21 và kẹp hoặc chốt có bản lề 22, mà khóa quanh phần nhô 23 ở tình trạng kín được thể hiện trên hình 1. Rõ ràng là vật chứa 10 có thể được mở bằng cách tháo chốt 22 khỏi phần nhô 23 và nắp 12 có thể xoay hướng lên trên và xa khỏi phần dưới cùng 11 quanh bản lề 21.

Vật chứa 10 bao gồm phần có thể biến dạng đàn hồi 25 và phần không đàn hồi 26. Từ hình 3 đến hình 5 thể hiện rằng phần không đàn hồi 26 bị ngắt quãng tại phần có thể biến dạng đàn hồi 25. Phần không đàn hồi 26 tạo thành phần chính của phần che trên 18 trong vật chứa 10. Như thấy rõ trên hình 1, ở tình trạng kín của vật chứa 10, cả phần có thể biến dạng đàn hồi 25 và phần không đàn hồi 26 phủ lên đáy 13 của phần dưới cùng của vật chứa 11. Tuy nhiên, các phần tương ứng 25 và 26 phủ lên các phần khác nhau của đáy 13.

Mặt cắt ngang của vật chứa 10 được thể hiện ở tình trạng kín của hình 1 và qua mặt cắt A-A của hình 1 được minh họa trên hình 3. Hình 4 và hình 5 cũng thể hiện vật chứa 10 qua mặt cắt A-A nhưng trên hình 4, nắp 12 hơi hé ra từ phần dưới cùng 11, trong khi trên hình 5, nắp ở tình trạng kín nhưng thể hiện phần có thể biến dạng đàn hồi 25 ở trạng thái được làm biến dạng hướng ra ngoài. Ở mỗi hình trong số hình 4 và hình 5, mặt hàng thực phẩm hình cầu 30, ở dạng quả táo, được thể hiện ở trong phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa 15.

Hình 6 là hình chiếu của vật chứa 10 với nắp 12 mở hoàn toàn tương quan với phần dưới cùng của vật chứa 11. Hình 6 minh họa rằng phần dưới cùng của vật chứa 11 bao gồm các vách ngăn 31 mà kéo dài hướng lên trên từ đáy 13. Hình 2 cũng thể hiện các vách ngăn 31, mặc dù chúng bị che khuất một phần. Do đó phần dưới cùng của vật chứa 11 tạo thành các ngăn riêng lẻ để lưu trữ riêng rẽ các mặt hàng thực phẩm khác nhau. Mặc dù hai ngăn 32 và 33 được thấy rõ trên các hình từ 3 đến 5, hình 6 thể hiện

rằng vật chứa 10 bao gồm ba ngăn từ 32 đến 34. Các ngăn 32 và 33 về cơ bản là giống nhau về hình dạng và cấu hình và được tạo hình gần như vuông, trong khi ngăn 34 kéo dài dọc theo cạnh của phần dưới cùng của vật chứa 11 từ trước ra sau, để tạo thành ngăn đơn lẻ, nhìn chung là hình chữ nhật mà gần như có cùng kích thước như các ngăn được kết hợp 32 và 33.

Như thấy rõ từ các hình từ 3 đến 5, phần có thể biến dạng đàn hồi 25 là phần của thành phần bịt kín lớn hơn 35 mà kéo dài qua và bịt kín lên các ngăn tương ứng 32 và 33. Như được thể hiện trên hình 3, phần có thể biến dạng đàn hồi 25 chỉ phủ lên ngăn 33. Tất nhiên, phần có thể biến dạng đàn hồi 25 cũng có thể được sắp xếp để kéo dài qua ngăn 32, hoặc phần có thể biến dạng đàn hồi riêng lẻ có thể được bao gồm để kéo dài qua ngăn này. Theo đó, mặc dù việc đặt phần có thể biến dạng đàn hồi 25 được thể hiện là phủ lên ngăn 33 trên hình 3, nó không bị giới hạn ở vị trí này, hoặc ở việc chỉ phủ lên ngăn đơn lẻ.

Do đó thành phần bịt kín 35 có chứa phần bịt kín 36 và phần có thể biến dạng đàn hồi 25. Phần bịt kín 36 nằm dưới đoạn của phần không đàn hồi 26, trong khi thành phần bịt kín 35 được bắt chặt với nắp 12 bằng các phần nhô 37, 38 và 39 được tiếp nhận ở trong các rãnh được tạo thành trong nắp 12. Phần có thể biến dạng đàn hồi 25 kéo dài qua lỗ 40 trong phần không đàn hồi 26 của phần che trên 18 và ăn khớp viên 41 của lỗ 40 ở trong các hõm tương ứng được tạo thành ở trong chu vi ngoài của phần có thể biến dạng đàn hồi 25. Lỗ 40 là lỗ tròn, nhờ đó viên 41 là viên tròn.

Thành phần bịt kín toàn bộ 35 được tạo thành từ vật liệu có thể biến dạng đàn hồi, tốt hơn là silicon. Do đó, vật liệu của phần có thể biến dạng đàn hồi 25 được tiếp tục qua phần bịt kín 36 và các phần nhô tương ứng 37, 38 và 39. Thành phần bịt kín 35 được dự định là bịt kín vào các đầu trên hoặc các rìa của các thành 14 và các vách ngăn 31 mà xác định các ngăn 32 và 33. Thành phần bịt kín 35 không phủ lên ngăn 34 và do đó không bịt lên ngăn này. Việc sắp xếp này đơn giản là việc sắp xếp được chấp nhận làm ví dụ để minh họa một dạng theo sáng chế, và nhờ đó các cấu hình bịt kín khác nhau có thể được tạo ra để bịt kín các ngăn khác nhau hoặc tất cả các ngăn mà có thể được tạo ra trong phần dưới cùng của vật chứa.

Cần hiểu rõ rằng ở tình trạng kín của vật chứa 10 chẳng hạn như được thể hiện trên các hình 1, 3 và 5, chiều cao lớn nhất của mặt hàng mà có thể được lưu trữ trong

ngăn 34 là chiều cao H_{34} . Chiều cao này là khoảng cách giữa các bề mặt trong của nắp 12 và đáy 13 và đối với ngăn 34, không có lớp bọt được đặt giữa các bề mặt này. Điều đó có nghĩa là chiều cao lớn nhất của mặt hàng mà có thể được chứa trong ngăn 32 nhỏ hơn trong ngăn 34 một chút do sự tồn tại của phần bọt kín 36. Với điều kiện là phần bọt kín 36 được tạo thành từ vật liệu có thể biến dạng đàn hồi, mặt hàng có chiều cao lớn hơn khoảng cách giữa bề mặt trong của đáy 13 và mặt phẳng phủ mặt của phần bọt kín 36 sẽ làm phần bọt kín 36 biến dạng hướng về phía nắp 12, nhưng sự biến dạng sẽ kết thúc ngay khi phần bọt kín 36 ăn khớp bề mặt trong của nắp 12. Nhờ đó, đối với các ngăn 32 và 34, về cơ bản là cùng chiều cao lớn nhất áp dụng cho các mặt hàng mà có thể được lưu trữ ở trong các ngăn này khi nắp 12 được đóng lên trên phần dưới cùng của vật chứa 11.

Tuy nhiên, cùng sự thu hẹp chiều cao không áp dụng đối với các mặt hàng đặt trong ngăn 33. Như thấy rõ trên hình 5, mặt hàng thực phẩm 30 mà lẽ ra không khớp ở trong ngăn 32 hoặc 34 do chiều cao của nó vượt quá chiều cao H_{34} , có thể được đặt thành công ở trong ngăn 33 và nắp 12 được đóng lên phần dưới cùng của vật chứa 11. Điều này xảy ra do phần có thể biến dạng đàn hồi 25 biến dạng đàn hồi hướng ra ngoài (khỏi đáy 13) do mặt hàng thực phẩm 30 ăn khớp phần có thể biến dạng đàn hồi 25 khi nắp 12 được dịch chuyển vào trong sự kết nối kín với phần dưới cùng của vật chứa 11.

Điều quan trọng là phải hiểu rằng mặc dù mặt hàng thực phẩm 30 được thể hiện dưới dạng mặt hàng hình cầu, phần có thể biến dạng đàn hồi 25 biến dạng đàn hồi hướng ra ngoài khi tiếp xúc với mặt hàng bất kỳ ở trong ngăn 33 mà vượt quá chiều cao tồn tại giữa các bề mặt quay vào nhau của đáy 13 và bề mặt trong 45 của phần có thể biến dạng đàn hồi 25. Hơn nữa, phần có thể biến dạng đàn hồi 25 có cấu hình nhìn chung là phẳng tại mọi thời điểm ngoại trừ khi ăn khớp bởi mặt hàng. Khi ăn khớp, phần 25 biến dạng hướng ra ngoài để chứa mặt hàng ở trong ngăn 33. Tất nhiên có giới hạn về mức độ mà sự biến dạng hướng ra ngoài của phần 25 có thể xảy ra, nhưng mong đợi là các mặt hàng mà được đặt ở trong vật chứa 10 sẽ thường có chiều cao nhỏ hơn H_{34} , hoặc khi lớn hơn chiều cao này, sẽ chỉ là lượng nhỏ lớn hơn. Tức là, phần có thể biến dạng đàn hồi 25 được tạo ra để chứa mặt hàng mà thường chỉ là lượng nhỏ lớn hơn H_{34} .

Từ hình 7 đến hình 10 minh họa các sắp xếp khác nhau để tạo thành phần có thể biến dạng đàn hồi 25. Sự sắp xếp của các hình từ 7 đến 11 khác với phương thức mà phần có thể biến dạng đàn hồi 25 được minh họa trên các hình từ 3 đến 6. Mỗi hình vẽ

trong số các hình từ 7 đến 11 thể hiện phần 50 của đoạn không đàn hồi của nắp vật chứa, và phần có thể biến dạng đàn hồi của nắp. Mỗi hình trong số các hình vẽ này thể hiện phần có thể biến dạng đàn hồi ở hai vị trí, là vị trí nghỉ (hình phía trên) và vị trí được làm biến dạng đàn hồi (hình phía dưới).

Tham chiếu đến hình 7, sự tạo thành liên khối được minh họa thể hiện phần không đàn hồi 50 trên một trong các cạnh của phần có thể biến dạng đàn hồi 51. Phần 51 là đoạn mỏng hơn của cùng vật liệu như phần không đàn hồi 50 và ví dụ như, có thể được tạo thành bằng cách tạo ra cả hai phần trong số các phần 50 và 51 từ polypropylen. Như được chỉ ra ở trên, độ dày thành của phần không đàn hồi 50 có thể nằm trong khoảng từ hơn 2 đến 4 mm, trong khi độ dày thành của phần có thể biến dạng đàn hồi 51 có thể nằm trong khoảng từ 0,2 đến 1 mm.

Hình 8 minh họa việc xây dựng liên khối khác nhưng trên hình 8, phần có thể biến dạng đàn hồi được tạo thành từ đoạn lượn sóng, nhờ đó sự biến dạng đàn hồi hướng ra ngoài đạt được ban đầu bởi sự biến dạng của biên dạng lượn sóng của phần 51 và sự biến dạng khác có thể đạt được bằng cách làm thẳng hoặc làm phẳng của bản thân phần lượn sóng. Sự biến dạng khác nữa có thể đạt được bằng sự kéo căng đàn hồi của phần 51 khi phần lượn sóng được làm phẳng.

Hình 9 minh họa sự sắp xếp được ép chồng, nhờ đó phần TPE (chất đàn hồi dẻo nhiệt), hoặc vật liệu đàn hồi mềm thích hợp khác, chẳng hạn như TPU (polyuretan dẻo nhiệt) 53 được ép chồng bằng vật liệu nhựa không đàn hồi (chẳng hạn như PP - polypropylen) của phần 50. Các rìa đối ngược nhau của phần 53 kết nối với các rìa phủ ngoài của phần 50 để tạo thành liên kết hóa học trong khi ép chồng mà giữ hai nguyên liệu với nhau.

Hình 10 minh họa sự sắp xếp trong đó phần không đàn hồi 50 bao gồm các phần nhô kéo dài hướng xuống dưới 54 mà được bắt chặt với lớp bọt 55 có thể biến dạng đàn hồi, nhưng có thể tháo ra được trên đó. Lớp bọt 55 nằm dưới đoạn ép chồng 56 mà có thể được đổ khuôn vào phần không đàn hồi 50 theo cùng phương thức như được mô tả ở trên liên quan đến hình 9.

Sự sắp xếp trên hình 10 cũng minh họa việc làm thế nào phần có thể biến dạng đàn hồi 25 có thể được lắp vào vật chứa 10, mà không có phần bọt kín 36 của thành phần bọt kín toàn bộ 35 cũng được bố trí. Do đó, trên hình 3, phần có thể biến dạng đàn hồi

25 có thể kết thúc tại phần nhô 38 chứ không phải kéo dài vào trong phần bịt kín 36. Trong sự sắp xếp này, và cũng tham chiếu đến hình 6, sau đó chỉ ngăn 33 được bịt kín.

Hình 11 minh họa sự sắp xếp tương tự với Hình 10, nhờ đó nó thể hiện phần không đàn hồi 50 và đoạn ép chồng 56 được kết nối giữa chúng, nhưng nó cũng thể hiện lớp bịt ngoại vi có thể tháo ra được 58 được áp dụng cho các phần nhô kéo dài hướng xuống dưới 54. Lớp bịt ngoại vi 58 không nằm dưới đoạn ép chồng 56 của Hình 9, mà, kéo dài quanh hoặc bao xung quanh nó.

Hình 12 minh họa sự sắp xếp tương tự với Hình 8, nhờ đó nó thể hiện sự tạo thành liên khối có chứa phần không đàn hồi 50 trên một trong các cạnh của phần có thể biến dạng đàn hồi 60. Phần 60 có chứa đoạn mỏng hơn 61 mà liên khối với và làm bằng cùng vật liệu như phần không đàn hồi 50. Đoạn 61 là đoạn lượn sóng. Phần 60 còn chứa đoạn ép chồng 62 mà được đổ khuôn vào trong sự lượn sóng của bề mặt trên của đoạn 61. Sự sắp xếp của hình 12 là để cho đoạn ép chồng 62 tạo thành bề mặt ngoài của phần có thể biến dạng đàn hồi 60 và đoạn lượn sóng 61 để tạo thành bề mặt trong của phần có thể biến dạng đàn hồi 60.

Ưu điểm của sự sắp xếp này có liên quan nhất đến vật chứa loại dùng cho thực phẩm. Trong các vật chứa này, silicon thường được sử dụng cho bề mặt mà tiếp xúc với thực phẩm. Tuy nhiên, silicon đắt hơn các nguyên liệu khác. Nhưng trên hình 12, dạng kết hợp của PP loại dùng cho thực phẩm lượn sóng mỏng (đoạn 61) được sử dụng với TPE được ép chồng (đoạn 62). Điều này làm giảm lượng silicon được sử dụng (vì đoạn 61 mỏng) nhưng cũng làm thuận lợi cho bề ngoài thẩm mỹ dễ chịu cho phía ngoài của vật chứa bằng cách sử dụng TPE mà có thể có màu thích hợp và mềm khi chạm.

Quay trở lại hình 3 và hình 4, phần có thể biến dạng đàn hồi 25 gần như tiếp nối bề mặt trên phẳng của phần không đàn hồi 26. Mặc dù điều này nhìn dễ chịu về mặt thẩm mỹ, ở các dạng khác theo sáng chế, sự sắp xếp trên hình 10 có thể được chấp nhận nhưng không có phần được ép chồng 56. Do đó, ở trạng thái không bị biến dạng, phần có thể biến dạng đàn hồi 55 kéo dài dưới bề mặt ngoài của phần không đàn hồi 50, nhưng trên sự ăn khớp với mặt hàng, phần có thể biến dạng đàn hồi 55 đẩy qua và vượt qua bề mặt ngoài của phần không đàn hồi 50 tùy thuộc vào lượng biến dạng cần để chứa mặt hàng.

Vật chứa thực phẩm 10 làm thuận lợi theo cách có lợi cho việc chứa mặt hàng, chẳng hạn như mặt hàng thực phẩm, mà có chiều cao vượt quá chiều cao H_{34} của không gian chứa của vật chứa 10, bằng phần có thể biến dạng đàn hồi 25 biến dạng đàn hồi hướng ra ngoài nhờ đó chiều cao của không gian chứa H_{34} được tăng lên.

Khi thuật ngữ bất kỳ hoặc tất cả các thuật ngữ trong số các thuật ngữ "có chứa" hoặc "được chứa" được sử dụng trong bản mô tả này (bao gồm các yêu cầu bảo hộ) chúng được hiểu là chỉ ra sự có mặt của dấu hiệu, số nguyên, bước hoặc thành phần được chỉ ra, nhưng không loại trừ sự có mặt của một hoặc nhiều dấu hiệu, số nguyên, bước hoặc thành phần khác.

Người có trình độ trung bình trong lĩnh vực sẽ hiểu rõ rằng sáng chế được mô tả ở đây có thể có các biến đổi và cải biến không phải là các biến đổi và cải biến được mô tả cụ thể. Cần hiểu rằng sáng chế bao gồm tất cả các biến đổi và cải biến như vậy mà nằm trong tinh thần và phạm vi của sáng chế.

Tham Khảo Chéo Ưu Tiên

Đơn này yêu cầu hưởng quyền ưu tiên từ Đơn Sáng Chế Úc Số 2019208141 nộp ngày 22 tháng 7 năm 2019, nội dung của nó cần được coi là được kết hợp vào bản mô tả này để tham khảo.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Vật chứa thực phẩm, vật chứa này có:

phần dưới cùng của vật chứa, và

nắp vật chứa,

phần dưới cùng của vật chứa có đáy và thành dựng đứng từ đáy để định ra phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa,

nắp vật chứa có phần che trên và các cạnh bên, phần che trên phủ lên đáy khi nắp ở trong sự kết nối kín với phần dưới cùng,

phần che trên bao gồm phần có thể biến dạng đàn hồi và phần không đàn hồi, mỗi trong số phần có thể biến dạng đàn hồi và phần không đàn hồi phủ lên các phần khác nhau của đáy khi nắp ở trong sự kết nối kín với phần dưới cùng,

phần có thể biến dạng đàn hồi làm thuận lợi cho việc chứa mặt hàng ở trong phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa mà nằm trên phần của đáy mà nằm dưới phần có thể biến dạng đàn hồi và kéo dài đến khi tiếp xúc với phần có thể biến dạng đàn hồi khi nắp vật chứa được dịch chuyển vào trong sự kết nối kín với phần dưới cùng của vật chứa, bằng phần có thể biến dạng đàn hồi làm biến dạng đàn hồi hướng ra ngoài ra xa khỏi đáy tiếp xúc với mặt hàng,

phần có thể biến dạng đàn hồi được tạo thành dưới dạng một phần của lớp bọt mà được gắn với bên trong của nắp vật chứa và bọt kín các bề mặt của phần dưới cùng của vật chứa khi nắp vật chứa ở trong sự kết nối kín với phần dưới cùng của vật chứa.

2. Vật chứa theo điểm 1, trong đó phần dưới cùng của vật chứa bao gồm ít nhất là một vách ngăn ở trong phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa để tạo thành ít nhất là hai ngăn và nhờ đó phần có thể biến dạng đàn hồi phủ lên một trong số các ngăn.

3. Vật chứa theo điểm 2, trong đó phần có thể biến dạng đàn hồi phủ lên hai hoặc hơn hai ngăn trong số ít nhất là hai ngăn.

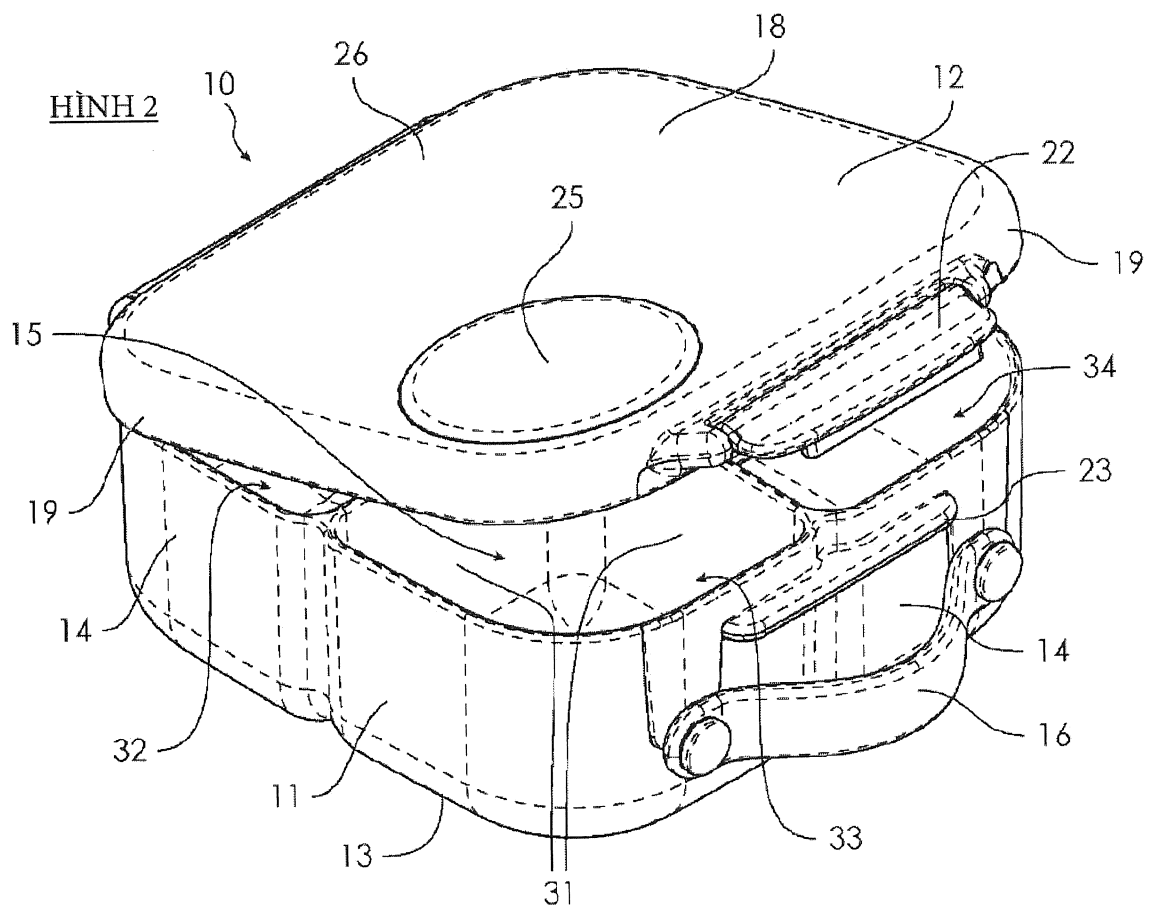
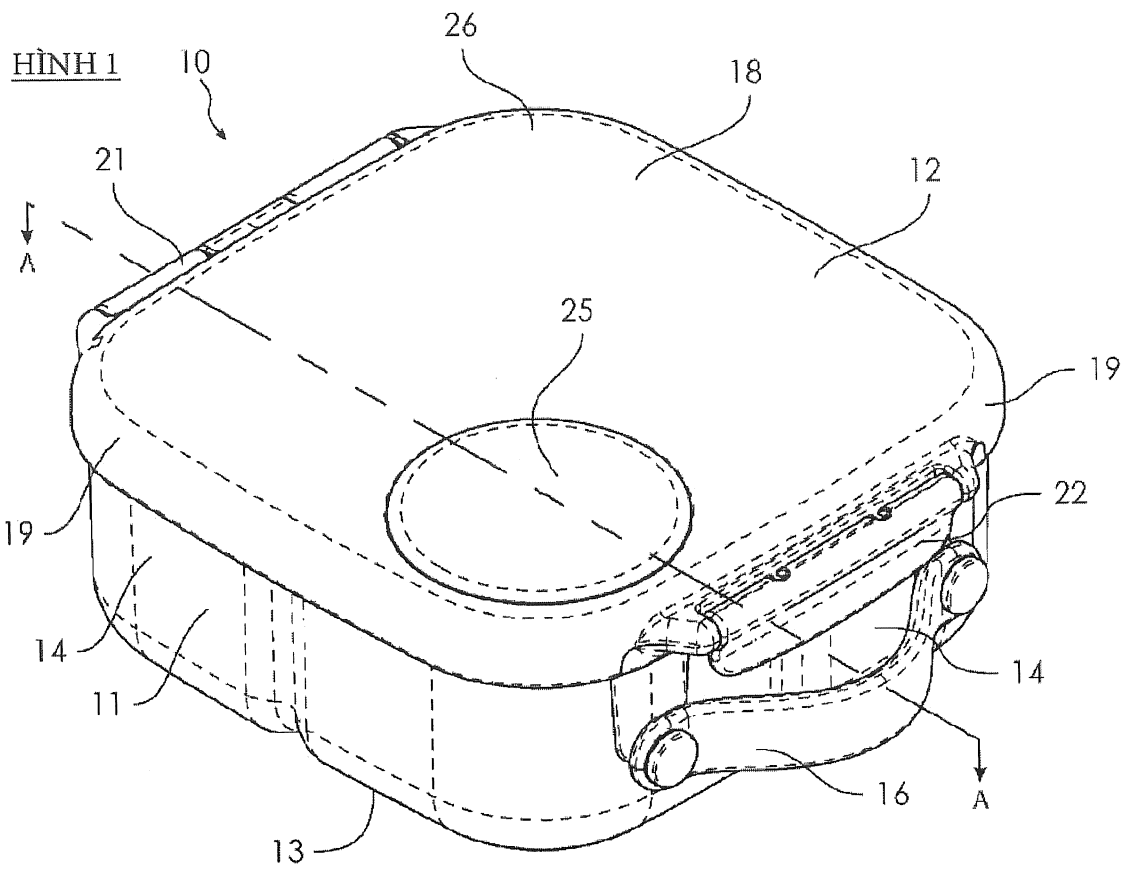
4. Vật chứa theo điểm 3, trong đó phần có thể biến dạng đàn hồi thứ nhất phủ lên một trong số ít nhất là hai ngăn và phần có thể biến dạng đàn hồi thứ hai phủ lên ngăn khác trong số ít nhất là hai ngăn này.

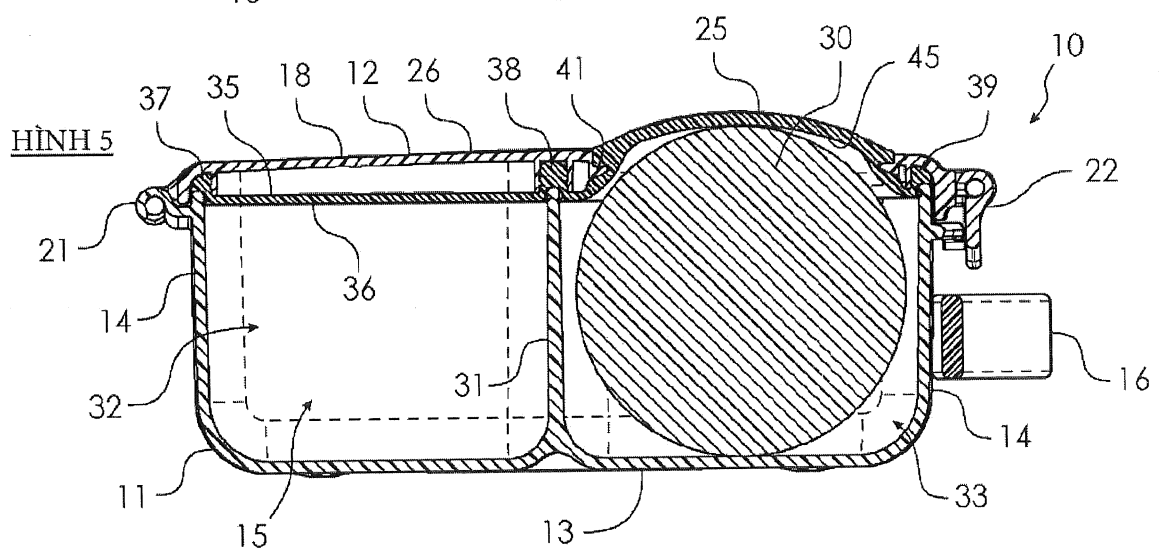
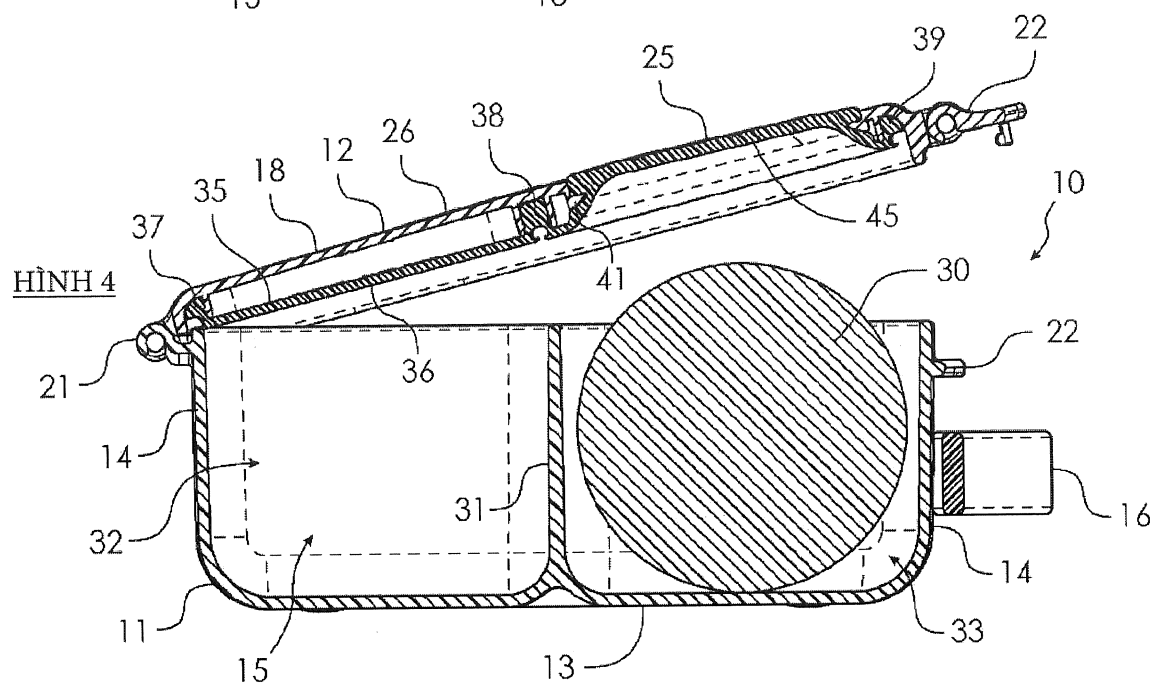
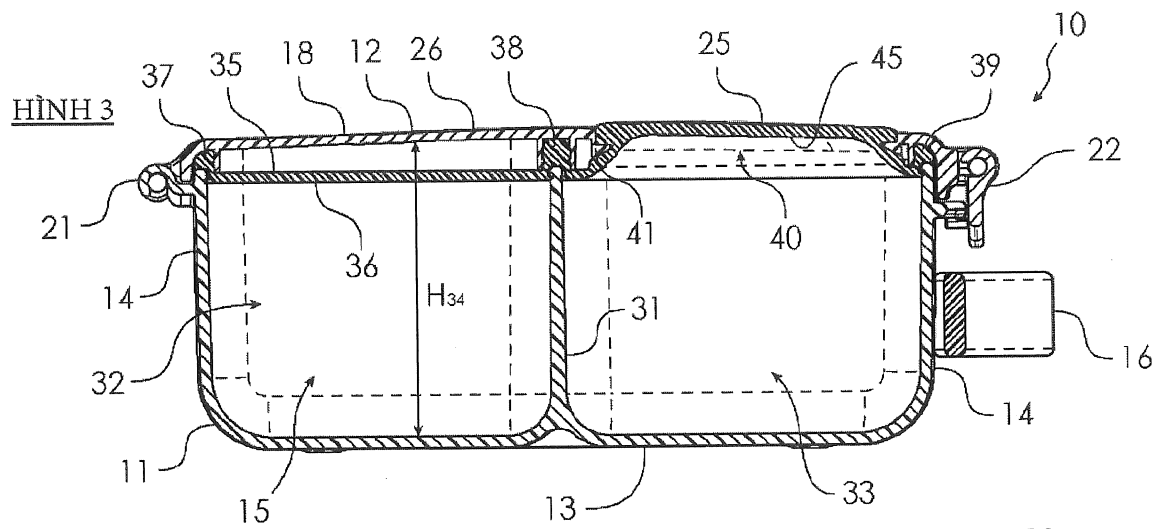
5. Vật chứa theo điểm 4, trong đó các phần có thể biến dạng đàn hồi thứ nhất và thứ hai được tách bằng phần không đàn hồi.
6. Vật chứa theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 5, trong đó phần có thể biến dạng đàn hồi và phần không đàn hồi của phần che trên được tạo liền khối, chẳng hạn như bằng phần che trên được tạo thành bằng cách đổ khuôn.
7. Vật chứa theo điểm 6, trong đó phần có thể biến dạng đàn hồi của phần che trên có độ dày thành mỏng hơn độ dày thành của phần không đàn hồi.
8. Vật chứa theo điểm 7, trong đó phần có thể biến dạng đàn hồi có mặt cắt ngang nhìn chung là lượn sóng khi không tiếp xúc với mặt hàng ở trong phần bên trong của phần dưới cùng của vật chứa.
9. Vật chứa theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 5, trong đó phần che trên có chứa đế làm bằng vật liệu không đàn hồi mà tạo thành phần không đàn hồi và lỗ được tạo thành trong đế này và phần có thể biến dạng đàn hồi kéo dài qua lỗ.
10. Vật chứa theo điểm 9, trong đó lỗ là lỗ tròn.
11. Vật chứa theo điểm 9, trong đó lỗ có viền và phần có thể biến dạng đàn hồi được gắn với viền này.
12. Vật chứa theo điểm 9, trong đó lỗ có viền và phần có thể biến dạng đàn hồi được gắn với viền và với bề mặt trong của phần che trên nằm cách quãng với viền.
13. Vật chứa theo điểm 12, trong đó bề mặt trong của phần che trên mà phần có thể biến dạng đàn hồi được gắn vào có chứa ít nhất là một phần, rãnh mà phần của phần có thể biến dạng đàn hồi được tiếp nhận và được bắt chặt vào đó.
14. Vật chứa theo điểm 1, trong đó lớp bọt bọt trên các đầu trên của các thành của phần dưới cùng của vật chứa khi nắp ở trong sự kết nối kín với đáy.
15. Vật chứa theo điểm 14, trong đó lớp bọt bao gồm các rãnh mà các đầu trên của các thành của phần dưới cùng của vật chứa kéo dài vào trong đó khi nắp ở trong sự kết nối kín với đáy.
16. Vật chứa theo điểm 2, trong đó lớp bọt bọt trên các đầu trên của ít nhất là một vách ngăn khi nắp ở trong sự kết nối kín với đáy.

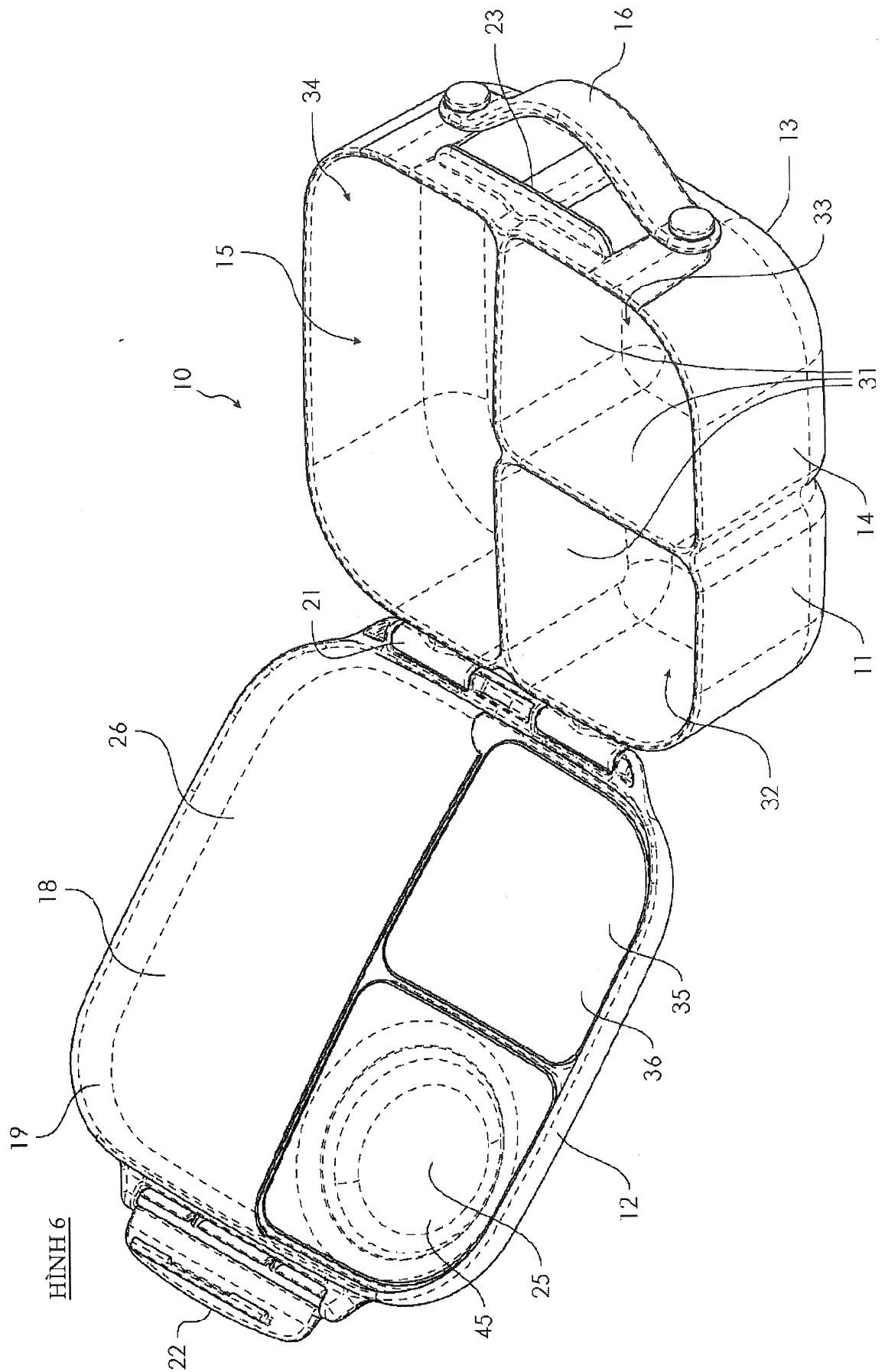
17. Vật chứa theo điểm 16, trong đó lớp bọt bao gồm các rãnh mà các đầu trên của ít nhất là một vách ngăn kéo dài vào trong đó khi nắp ở trong sự kết nối kín với đáy.

18. Vật chứa theo điểm 2, trong đó lớp bọt bọt trên các đầu trên của các thành của phần dưới cùng của vật chứa và với các đầu trên của ít nhất là một vách ngăn khi nắp ở trong sự kết nối kín với đáy.

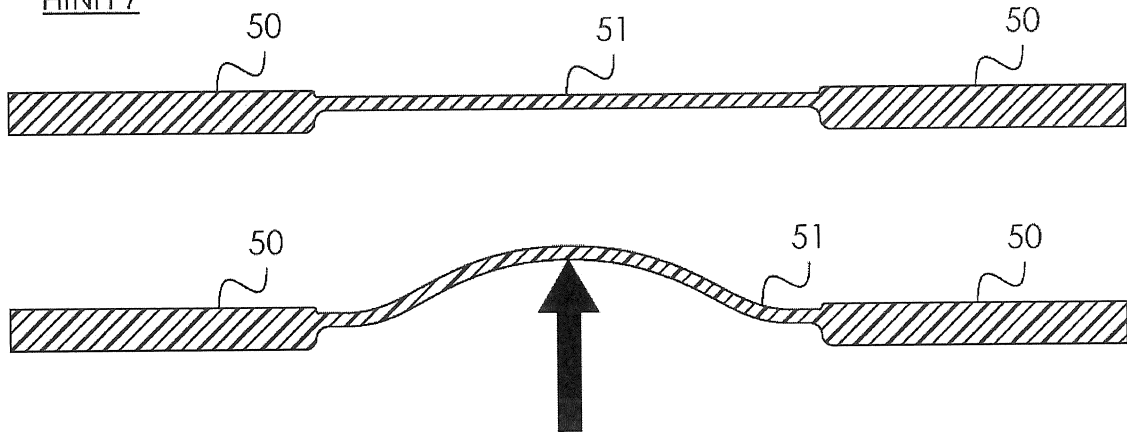
19. Vật chứa theo điểm 18, trong đó lớp bọt bao gồm các rãnh mà các đầu trên của các thành của phần dưới cùng của vật chứa và các đầu trên của ít nhất là một vách ngăn kéo dài vào trong đó khi nắp ở trong sự kết nối kín với đáy.



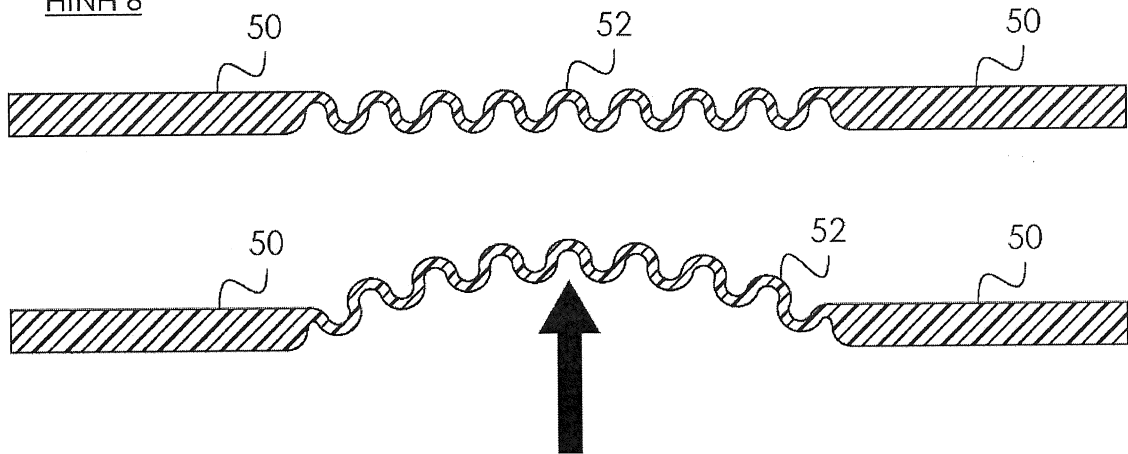




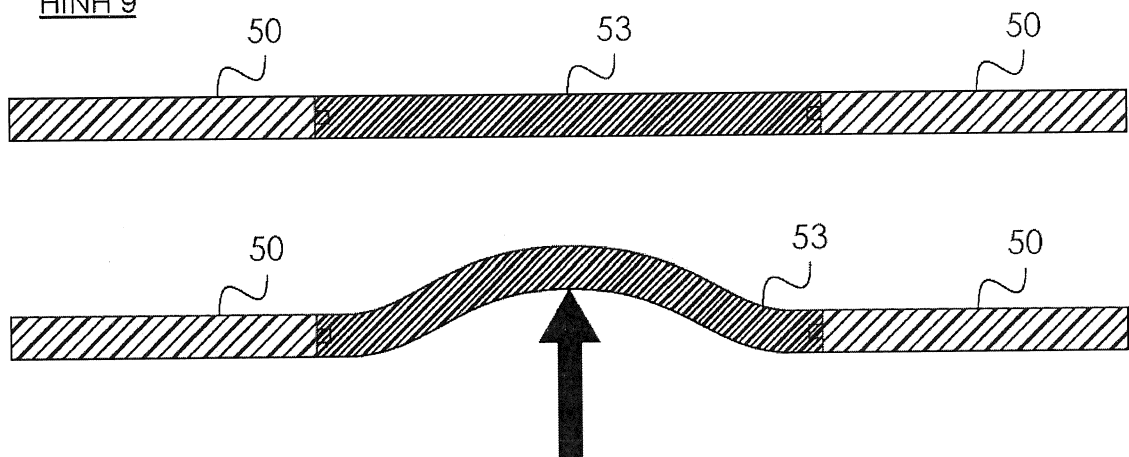
HÌNH 7



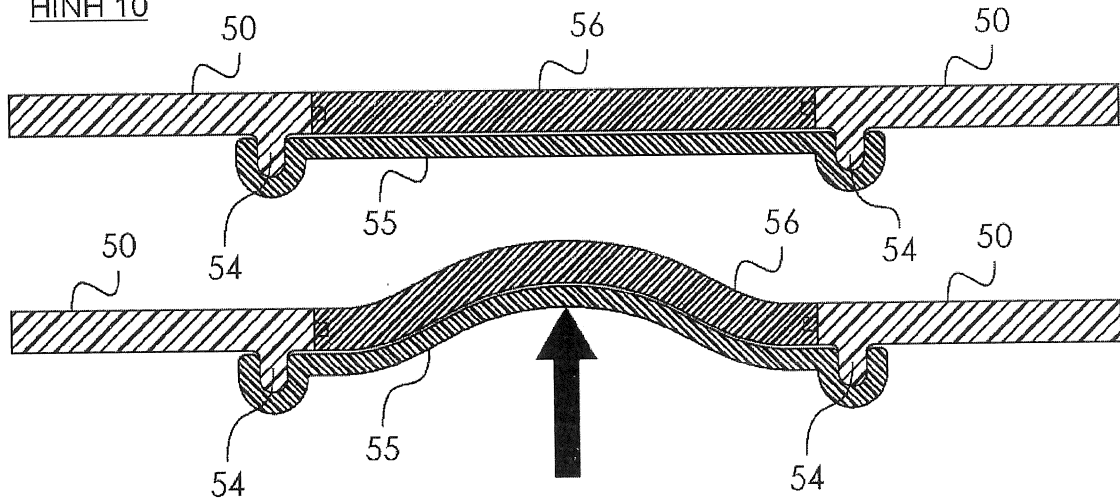
HÌNH 8



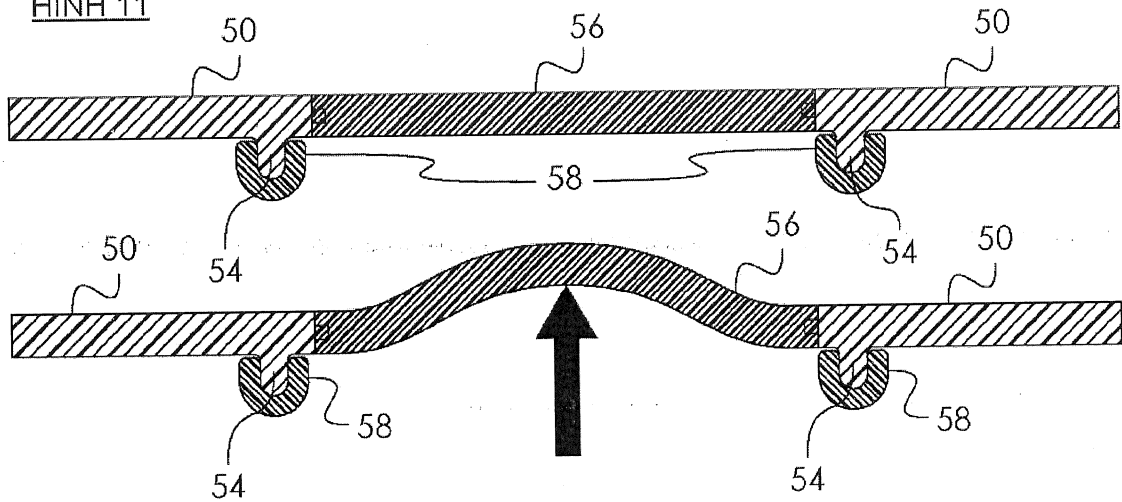
HÌNH 9



HÌNH 10



HÌNH 11



HÌNH 12

